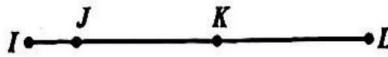


**TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO, NỀN TẢNG CHUYÊN LỚP 6**  
**LUYỆN TẬP HÌNH HỌC**  
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên: .....Ngày học: .....

**Trắc nghiệm**

**Câu 1.** Cho hình vẽ, khẳng định nào dưới đây đúng?



- A.  $JI$  và  $IJ$  là hai tia trùng nhau.                      B.  $KJ$  và  $JL$  là hai tia đối nhau.  
C.  $KL$  và  $KI$  là hai tia đối nhau.                      D.  $KL$  và  $KJ$  là hai tia trùng nhau.

**Câu 2** Góc là hình gồm

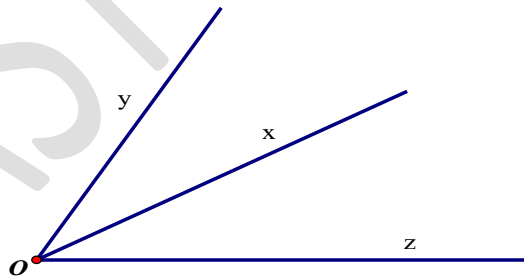
- A. Hai tia cắt nhau    B. Hai tia cùng thuộc một mặt phẳng  
C. Hai tia chung gốc    D. Hai tia ở giữa hai nửa mặt phẳng đối nhau.

**Câu 3.** Góc bẹt có số đo là:

- A.  $90^0$     B.  $180^0$     C.  $75^0$     D.  $45^0$

**Câu 4.** Các góc trong hình vẽ sau là

- A.  $\widehat{xOy}, \widehat{zOy}, \widehat{xyO}$ .  
B.  $\widehat{xyO}, \widehat{zOy}, \widehat{xOz}$ .  
C.  $\widehat{xOy}, \widehat{zyO}, \widehat{xOz}$ .  
D.  $\widehat{xOy}, \widehat{zOy}, \widehat{yOz}$ .



**Câu 5.** Tung đồng xu một lần. Có bao nhiêu kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện của đồng xu?

- A. 1.    B. 4.    C. 3.    D. 2.

**Câu 6.** Gieo một con xúc xắc sáu mặt 13 lần liên tiếp, có 7 lần xuất hiện mặt hai chấm thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt hai chấm là

- A.  $\frac{7}{13}$ .    B.  $\frac{2}{7}$ .    C.  $\frac{2}{13}$ .    D.  $\frac{9}{13}$ .

**Câu 7.** Tung hai đồng xu cân đối và đồng chất 20 lần ta được kết quả như bảng dưới đây:

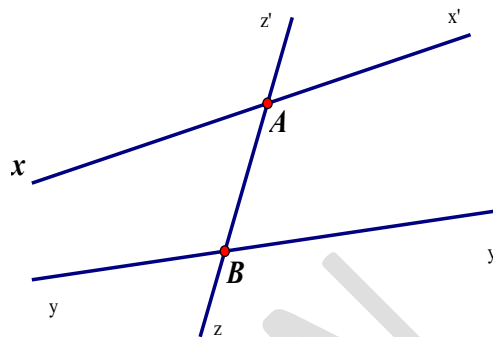
Sự kiện	Hai mặt sấp	Một mặt sấp, một mặt ngửa	Hai mặt ngửa
Số lần	5	12	3

Xác suất thực nghiệm xuất hiện sự kiện một mặt sấp, một mặt ngửa là

- A.  $\frac{1}{4}$ .    B.  $\frac{3}{5}$ .    C.  $\frac{3}{20}$ .    D.  $\frac{2}{5}$ .

**Câu 8.** Cho hình vẽ sau:

- a) Nêu tên các góc đỉnh A trong hình?  
 b) Kể tên bốn cặp góc có chung cạnh?



**TỰ LUẬN**

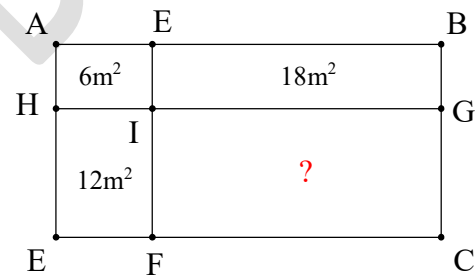
**Câu 1.**

Trên đường thẳng xy lấy 4 điểm A, B, C, D sao cho AB = 6 cm và C là trung điểm của AB; D là trung điểm của CB.

- a) Tính AD  
 b) Lấy thêm một số điểm phân biệt trên đường thẳng xy không trùng với bốn điểm A, B, C, D. Qua hai điểm vẽ được một đoạn thẳng và đếm được tất cả 351 đoạn thẳng. Hỏi đã lấy thêm bao nhiêu điểm phân biệt trên đường thẳng xy ?

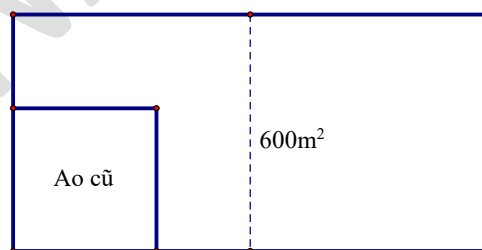
**Câu 2.** Một HCN được chia thành 4 hình chữ nhật nhỏ hơn có diện tích như hình vẽ

Hãy tính diện tích của hình chữ nhật.



**Câu 3.** Người ta mở rộng một cái ao hình vuông để được

một cái ao hình chữ nhật có chiều dài gấp hai lần chiều rộng. Sau khi mở rộng, diện tích ao tăng thêm  $600m^2$  và diện tích ao mới gấp 4 lần ao cũ. Tính chu vi của ao mới ?



**Câu 4.** Một miếng bìa hình bình hành có chu vi bằng 2m. Nếu bớt chiều dài đi 20cm thì ta được miếng bìa hình thoi có diện tích  $6dm^2$ . Tìm diện tích miếng bìa hình bình hành đó

**Câu 5.** Bạn Linh gieo một con xúc xắc 6 mặt cân đối 50 lần liên tiếp và thống kê lại số lần xuất hiện số chấm trong bảng sau:

Số chấm	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	7	10	11	4	4	14

- a) Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt 2 chấm.

b) Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số lẻ chấm.

**Câu 6.** Một xạ thủ thi bắn súng, số điểm đạt được sau mỗi lần bắn được ghi lại như sau:

10	8	9	9	8	10	7	6	8	8
9	10	9	9	7	10	10	8	9	9
10	7	10	9	9	7	9	10	9	10

Em hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện:

a) Xạ thủ bắn được 10 điểm.

b) Xạ thủ bắn được ít nhất 8 điểm.

**Câu 7.** Trong trò chơi phóng phi tiêu, vòng tròn trên bia có ghi các số từ 1 đến 5 tương ứng với số điểm đạt được khi phóng vào tấm bia. Nam thực hiện phóng phi tiêu vào tấm bia đó 30 lần với số điểm lần lượt như sau:

2	1	5	3	2	5	3	2	1	4
2	3	5	3	2	2	5	5	4	4
5	3	4	5	4	3	4	4	5	2

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện

a) Nam đạt được 3 điểm

b) Nam đạt được trên 3 điểm

**Thầy Trần Tuấn Việt**

**TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO, NỀN TẢNG CHUYÊN LỚP 6**

**ÔN HỌC KÌ 2**

Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên: .....Ngày học: .....

**Câu 1.** Tính hợp lí  $D = \frac{3^2}{2.5} + \frac{3^2}{5.8} + \frac{3^2}{8.11} + \frac{3^2}{11.14} + \frac{3^2}{14.17}$

**Câu 2.** Tính tỉ số  $\frac{A}{B}$  biết:

$$A = \frac{4}{7.31} + \frac{6}{7.41} + \frac{9}{10.41} + \frac{7}{19.57}$$

$$B = \frac{7}{19.31} + \frac{5}{19.43} + \frac{3}{23.43} + \frac{11}{23.57}$$

**Câu 3.** Tìm  $x$ , biết:

a)  $149 - (35 : x + 3) \cdot 17 = 13$

b)  $\left(x - \frac{2}{3}\right) : 1\frac{1}{3} + \frac{1}{2} = \frac{3}{2}$

**Câu 4.** Tìm  $x$  biết:  $\frac{2}{3}x - 70\frac{10}{11} : \left(\frac{131313}{151515} + \frac{131313}{353535} + \frac{131313}{636363} + \frac{131313}{999999}\right) = -5$

**Câu 5.** Tìm tất cả các số nguyên  $n$  để:

a) Phân số  $\frac{n+1}{n-2}$  có giá trị là một số nguyên

b) Phân số  $\frac{12n+1}{30n+2}$  là phân số tối giản

**Câu 6.** Cho phân số  $A = \frac{n+1}{n-3}$  ( $n \in \mathbb{Z}$ )

Tìm  $n$  để  $A$  có giá trị lớn nhất

**Câu 7.** Cho  $S = \frac{1}{7^2} + \frac{2}{7^3} + \frac{3}{7^4} + \dots + \frac{69}{7^{70}}$ . Chứng tỏ  $S < \frac{1}{36}$

Thầy Lê Quang Toàn